

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 79/1997/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 11 năm 1997

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện Nghị định 23/CP ngày 18-4-1996 của Chính phủ "Quy định chi tiết và hướng dẫn

thi hành một số Điều của Bộ Luật Lao động về những quy định riêng đối với lao động nữ"

Căn cứ Nghị định 23/CP ngày 18-4-1996 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về những quy định riêng đối với lao động nữ;

Căn cứ vào chế độ tài chính hiện hành đang áp dụng cho doanh nghiệp Nhà nước;

Bộ Tài chính hướng dẫn Khoản 3 Điều 6; khoản 2, 3, 4 Điều 7 của Nghị định trên như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Là các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế đang hoạt động theo đúng ngành nghề quy định trong giấy phép kinh doanh, thực hiện các quy định của pháp luật về tài chính, kế toán và có đủ một trong hai điều kiện sau đây là doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nữ.

1. Doanh nghiệp sử dụng thường xuyên từ 10 đến 100 lao động nữ và có số lao động nữ chiếm từ 50% trở lên so với tổng số lao động có mặt thường xuyên của doanh nghiệp.
2. Doanh nghiệp sử dụng thường xuyên trên 100 lao động nữ có số lao động nữ từ 30% trở lên so với tổng số lao động có mặt thường xuyên của doanh nghiệp.

Người lao động nữ nói trong Thông tư này được hiểu theo nội dung quy định tại điểm 1 - Mục I Thông tư số 03 LĐTĐ/XH/TT ngày 13-1-1997 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

3. Các đơn vị sự nghiệp, cơ quan văn phòng thuộc các Tổng công ty Nhà nước nếu không trực tiếp làm công việc kinh doanh không thuộc đối tượng áp dụng Thông tư này.

II. NỘI DUNG CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI VỀ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI CƠ SỞ SẢN XUẤT KINH DOANH SỬ DỤNG NHIỀU LAO ĐỘNG NỮ

1. Tại khoản 3 - Điều 6, Nghị định 23/CP đã quy định: "Doanh nghiệp được ưu tiên sử dụng một phần trong tổng số vốn đầu tư hàng năm của doanh nghiệp để chi cho việc cải thiện điều kiện làm việc cho lao động nữ". Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể thêm như sau:

1.1. Vốn đầu tư hàng năm của doanh nghiệp là tất cả các loại vốn đầu tư không phân biệt hình thành từ nguồn nào.

1.2. Mức được ưu đãi sử dụng một phần nguồn vốn trên đây để chi cho việc cải thiện điều kiện lao động nữ được quy định theo tỷ lệ như sau:

Mức chi tối đa 10%, nếu nguồn vốn nói ở điểm 1.1. từ 500 triệu trở lên, nhưng mức chi không quá 500 triệu.

Mức cho tối đa 15%, nếu nguồn vốn có mức dưới 500 triệu.

1.3. Nguồn vốn trên đây được dùng vào các công việc có tính chất cải thiện điều kiện làm việc cho lao động nữ như:

Trang bị thêm hệ thống chống nóng (lạnh), chống ồn, hút bụi... trong các phân xưởng, nhà máy.

Làm thêm lán tạm che mưa, che nắng, chống bụi... Trên các công trường, nông trường và ở nơi làm việc khác ngoài trời.

Xây dựng nhà tắm nữ, nhà vệ sinh nữ cố định ở các phân xưởng, nhà máy hoặc nhà lưu động ở nơi làm việc lưu động ngoài trời.

Xây dựng, sửa chữa và mua sắm đủ tài sản mau hỏng cho nhà trẻ, lớp mẫu giáo của doanh nghiệp (nếu không thuộc diện quản lý của hệ thống giáo dục - đào tạo).

1.4. Nguồn vốn và những tài sản được đầu tư bằng nguồn vốn nói trên được hạch toán, sử dụng và quản lý theo chế độ tài chính hiện hành.

2. Các khoản 2, 3, 4, Điều 7 của Nghị định 23/CP được quy định như sau:

2.1. Ngoài các khoản chi đã được quy định theo pháp luật, các khoản chi thêm sau đây mà doanh nghiệp tính được do sử dụng nhiều lao động nữ thì được hạch toán vào chi phí hoạt động kinh doanh: